

Số: 361/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 24 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 588/2026/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 9 năm 2026 giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Lê Việt C**, sinh năm 1984.

CCCD số: 093084004473 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/11/2024.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Bà **Trần Thị C1**, sinh năm 1978.

CCCD số: 093178004297 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/8/2021.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Việt C với bà Trần Thị C1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Việt C và bà Trần Thị C1 thống nhất thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất có 03 con chung là cháu Lê Việt T (nam) sinh ngày 19/11/2012, cháu Lê Việt T1 (nam) sinh ngày 08/12/2014 và cháu Lê Việt L (nam) sinh ngày 19/01/2009.

Thống nhất giao cháu Lê Việt T và Lê Việt L cho ông Lê Việt C tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, bà Trần Thị C1 không cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho bà Trần Thị C1 không ai được cản trở.

Thống nhất giao cháu Lê Việt T1 cho bà Trần Thị C1 tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Lê Việt C không cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông Lê Việt C không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Lê Việt C tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003336 ngày 16/9/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông Lê Việt C được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV 14 - Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND xã Thạnh Xuân, TP. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt